

BÀI TẬP CUỐI TUẦN TOÁN 4**Tuần 28 – Đề 1****Bài 1.** Khoanh vào chữ đặt trước đáp số đúng:

Tuần có 7 viên bi màu xanh và 9 viên bi màu hồng. Tỉ số của số bi xanh và số bi hồng là :

- A. $\frac{9}{7}$ B. $\frac{7}{9}$ C. $\frac{7}{16}$ D. $\frac{9}{16}$

Bài 2. Viết tiếp vào ô trống :

Số thứ nhất	7	6	31	$a (a > 0)$
Số thứ hai	5	11	19	b
Tỉ số của số thứ hai với số thứ nhất				

Bài 3. Tổng của hai số là 135. Tỉ số của hai số đó là $\frac{2}{3}$. Tìm hai số đó.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 4. Một sợi dây dài 138m được cắt thành 2 đoạn, đoạn thứ nhất dài gấp 5 lần đoạn thứ hai . Hỏi mỗi đoạn dài bao nhiêu mét ?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Một cái chiếu hoa hình chữ nhật có chu vi là 7m 2dm. Tính diện tích của cái chiếu đó, biết chiều rộng bằng $\frac{4}{5}$ chiều dài của chiếu.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

LỜI GIẢI CHI TIẾT

Bài 1.**Phương pháp:**

Áp dụng kiến thức: Tỉ số của a và b là $a : b$ hay $\frac{a}{b}$ (b khác 0).

Cách giải:

Tuần có 7 viên bi màu xanh và 9 viên bi màu hồng.

Do đó, tỉ số của số bi xanh và số bi hồng là $7 : 9$ hay $\frac{7}{9}$.

Chọn B.

Bài 2.**Phương pháp:**

Áp dụng kiến thức: Tỉ số của a và b là $a : b$ hay $\frac{a}{b}$ (b khác 0).

Cách giải:

Số thứ nhất	7	6	31	a ($a > 0$)
Số thứ hai	5	11	19	b
Tỉ số của số thứ hai với số thứ nhất	$\frac{5}{7}$	$\frac{11}{6}$	$\frac{19}{31}$	$\frac{b}{a}$

Bài 3.**Phương pháp:**

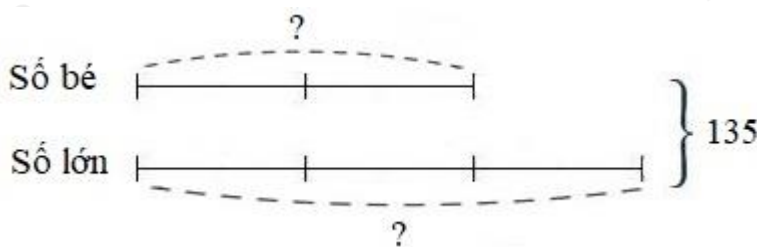
- Vẽ sơ đồ: coi số bé gồm 2 phần bằng nhau thì số lớn gồm 3 phần như thế.
- Tìm tổng số phần bằng nhau.

3. Tìm giá trị của 1 phần bằng cách lấy tổng hai số chia cho tổng số phần bằng nhau.
4. Tìm số bé (lấy giá trị một phần nhân với số phần của số bé).
5. Tìm số lớn (lấy tổng hai số trừ đi số bé, ...).

Chú ý: Bước 3 và bước 4 có thể gộp lại thành một bước; có thể tìm số lớn trước rồi tìm số bé sau.

Cách giải:

Ta có sơ đồ:



Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là:

$$2 + 3 = 5 \text{ (phần)}$$

Số bé là:

$$135 : 5 \times 2 = 54$$

Số lớn là:

$$135 - 54 = 81$$

Đáp số: Số lớn: 81;

Số bé: 54.

Bài 4.

Phương pháp:

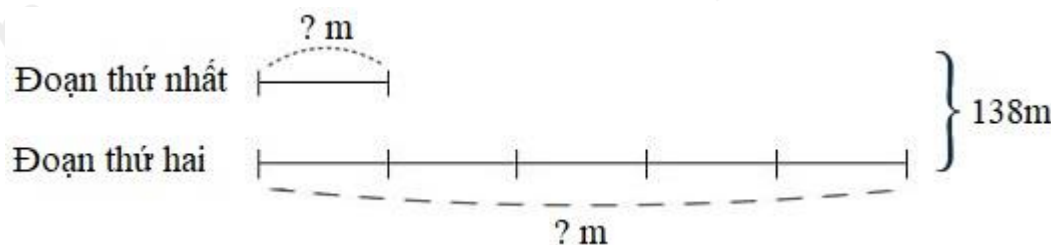
1. Vẽ sơ đồ: coi độ dài đoạn dây thứ hai (đóng vai trò số bé) gồm 1 phần thì độ dài đoạn dây thứ nhất (đóng vai trò số lớn) gồm 5 phần như thế.
2. Tìm tổng số phần bằng nhau.

3. Tìm giá trị của 1 phần bằng cách lấy tổng hai số chia cho tổng số phần bằng nhau.
4. Tìm số bé (lấy giá trị một phần nhân với số phần của số bé).
5. Tìm số lớn (lấy tổng hai số trừ đi số bé, ...).

Chú ý: Bước 3 và bước 4 có thể gộp lại thành một bước; có thể tìm số lớn trước rồi tìm số bé sau.

Cách giải:

Ta có sơ đồ:



Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là:

$$5 + 1 = 6 \text{ (phần)}$$

Đoạn thứ hai dài số mét là:

$$138 : 6 \times 1 = 23 \text{ (m)}$$

Đoạn thứ nhất dài số mét là:

$$138 - 23 = 115 \text{ (m)}$$

Đáp số: Đoạn thứ nhất: 115m;

Đoạn thứ hai: 23m.

Bài 5.

Phương pháp:

1. Tính nửa chu vi = chu vi : 2
2. Vẽ sơ đồ: coi chiều rộng (đóng vai trò số bé) gồm 4 phần bằng nhau thì chiều dài (đóng vai trò số lớn) gồm 5 phần như thế.

3. Tìm tổng số phần bằng nhau.
4. Tìm giá trị của 1 phần bằng cách lấy tổng hai số chia cho tổng số phần bằng nhau.
5. Tìm số bé (lấy giá trị một phần nhân với số phần của số bé).
6. Tìm số lớn (lấy tổng hai số trừ đi số bé, ...).

Chú ý: Bước 4 và bước 5 có thể gộp lại thành một bước; có thể tìm số lớn trước rồi tìm số bé sau.

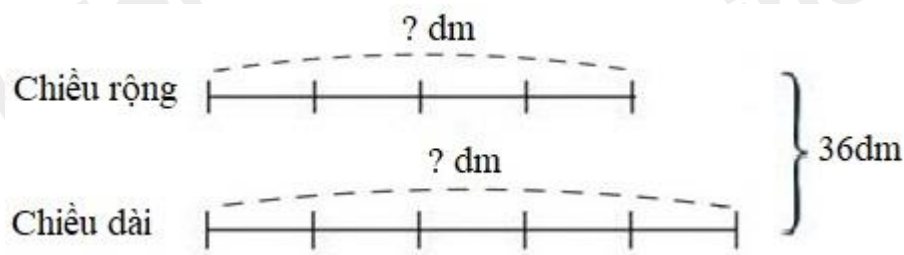
Cách giải:

Đổi $7\text{m } 2\text{dm} = 72\text{dm}$

Nửa chu vi của cái chiếu đó là:

$$72 : 2 = 36(\text{dm})$$

Ta có sơ đồ :



Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là :

$$4 + 5 = 9 \text{ (phần)}$$

Chiều rộng của chiếu là :

$$36 : 9 \times 4 = 16 \text{ (dm)}$$

Chiều dài của chiếu là :

$$36 - 16 = 20 \text{ (dm)}$$

Diện tích của cái chiếu hoa đó là :

$$20 \times 16 = 320 \text{ (dm}^2\text{)}$$

Đáp số: 320dm^2 .